TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2019/HNGĐ-ST
Ngày 30-5-2019
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN- TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Duy Đô
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Bà Vũ Thị Hồng;
2- Ông Hoàng Văn Công.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhândân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Mạc Minh Song- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2019/HNGĐ-ST ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Anh Phàn Văn D** 34 tuổi
Địa chỉ: Thôn K- xã T- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, có mặt.

Bị đơn: **Chị Tăng Thị Đ** 30 tuổi
Địa chỉ: Thôn K- xã T- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, đã được triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 04-02-2019 và biên bản lấy lới khai, nguyên đơn là anh Phàn Văn D trình bày: Anh và chị Tăng Thị Đ kết hôn năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn lại tại UBND xã T- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau khi sinh con được 5 tháng thì do nhà nghèo nên chị Đ tự ý bỏ đi làm ăn ít khi về thăm nhà. Từ năm 2010 mặc dù anh đã đi tìm nhưng chị Đ không về nhà nữa mà chỉ về bên ngoại ở xã L, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị giải quyết cho ly hôn. Thời gian chung sống vợ chồng có một con chung nhưng đã chết do bị đuối nước năm lên 4 tuổi. Tài sản chung và công nợ chungkhông có.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái đã ra văn bản thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Tăng Thị Đ vắng mặt nên Toà án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục pháp luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tình cảm: Anh Phàn Văn D và chị Tăng Thị Đ kết hôn năm 2008, việc kết hôn này tuân thủ đúng những quy định của Luật Hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại điều 19 luật Hôn nhân và gia đình quy định: *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình".* Kết quả xác minh tại địa phương cơ bản phù hợp với lời khai của nguyên đơn cho thấy do nhiều nguyên nhân nên trong thời gian chung sống vợ chồng anh D- chị Đ không hạnh phúc, trong đó nguyên nhân chính là do tính cách, lối sống không hợp nhau dẫn đến thường xuyên cãi, chửi nhau… Hai người cũng đã có thời gian dài sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Qúa trình giải quyết anh D khẳng đình không còn tình cảm với chị Đ và kiên quyết đề nghị giải quyết cho ly hôn. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa anh D- chị Đ đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh D có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung; tài sản chung và công nợ chung: Anh D xác định không có nên vấn đề giải quyết không đặt ra.

[3] Về án phí: Anh D thuộc diện hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến: Qúa trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho anh Phàn Văn D được ly hôn với chị Tăng Thị Đ…

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tình cảm: Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh Phàn Văn D được ly hôn với chị Tăng Thị Đ.

2- Về án phí: Căn cứ khoản 1 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; anh Phàn Văn D được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Anh Phàn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Tăng Thị Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Phan Duy Đô